

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/HS-ST.

Ngày: 21-5-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **La Thị Hồng Gấm**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn Mai**.
2. Bà **Lý Thị Bạch Tuyết**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Ngọc Tình** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông **Lương Duy Hải** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Cao Hoàng Ân, sinh ngày 20/02/1996 tại tỉnh Đồng Nai.

Hộ khẩu thường trú: khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: khu Kim Sơn, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Vũ Thị Thu T. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình và chưa có vợ con.

Tiền án: không

Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 19/02/2020 và chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Anh **Vũ Công H**, sinh năm: 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 9, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh **Bùi Thanh T**, sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 17, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Cao Hoàng A là người thường xuyên sử dụng ma túy (ma túy tổng hợp). Vào lúc 01 giờ ngày 19/02/2020 A gọi điện thoại cho Vũ Công H rủ H đi chơi cùng, H đồng ý nên A điều khiển xe mô tô biển số 60G1-187.76 đến nhà H chờ H đi chơi. Trên đường đi A gọi điện thoại cho Bối (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy, Bối đồng ý bán và hẹn giao ma túy ở gần quán “Út Hải Sản” ở đường Hà Huy Giáp, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. A chở H đến điểm hẹn với Bối thì H đi vệ sinh, trong khi H đi vệ sinh thì Bối đến bán cho A 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, xong Bối bỏ đi thì Công an thị trấn Long Thành đến kiểm tra hành chính nên A vứt gói ma túy xuống đất nhằm phi tang nhưng bị Công an thị trấn Long Thành phát hiện, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Về vật chứng tạm giữ gồm: 01 bao thư bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm phong số 337/KLGĐ-PC09 ngày 26/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai; 01 xe mô tô biển số 60G1-187.76 có số máy: JF63E2655095, số khung: RLHJF6328KZ211187 và 01 điện thoại di động.

Tại Bản kết luận giám định số 337/KLGĐ-PC09 ngày 25/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,1106 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKSLT ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Cao Hoàng A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo A từ 14 đến 16 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bao thư bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm phong số 337/KLGĐ-PC09 ngày 26/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai. Đối với 01 xe mô tô biển số 60G1-187.76 có số máy: JF63E2655095, số khung: RLHJF6328KZ211187 và 01 điện thoại di động là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội đề nghị Tòa án tuyên tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người làm chứng anh Vũ Công H và anh Bùi Thanh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, lời khai của anh H và anh T đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án; Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Cao Hoàng Â khai nhận: Vào lúc 01 giờ ngày 19/02/2020 tại đường Hà Huy Giáp, thuộc khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, Â có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy có khối lượng: 0,1106 gam, loại Methamphetamine thì bị Công an thị trấn Long Thành, huyện Long Thành bắt quả tang. Đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Cao Hoàng Â đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên tên Bồi (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Á, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra xử lý sau.

[7] Đối với Vũ Công H không biết việc Á mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 bao thư bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm phong số 337/KLGD-PC09 ngày 26/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai. Tịch thu nộp ngân nhà nước 01 xe mô tô biển số 60G1-187.76 có số máy: JF63E2655095, số khung: RLHJF6328KZ211187 và 01 điện thoại di động là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Cao Hoàng Á** phạm tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao Hoàng Á **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/02/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 bao thư bên trong có chứa chất Methamphetamine đã được niêm phong số 337/KLGD-PC09 ngày 26/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Tịch thu nộp ngân nhà nước 01 xe mô tô biển số 60G1-187.76 có số máy: JF63E2655095, số khung: RLHJF6328KZ211187 và 01 điện thoại di động là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội. (Các vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Thành theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/4/2020).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án. Buộc bị cáo Á phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Cao Hoàng Á được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mai

Lý Thị Bạch Tuyết

La Thị Hồng Gấm